

Số: 282/BCB-BVBNĐ

Hải Dương, ngày 29 tháng 04 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Hải Dương

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương

Số giấy phép hoạt động: 35/HD-GPHĐ

Cơ quan cấp: Sở Y tế Hải Dương, ngày 28 tháng 12 năm 2018.

Địa chỉ: 241 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Tăng Văn Nam

Điện thoại liên hệ: 02203. 896.570 Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Chức danh Bác sỹ: Bác sỹ y khoa, Bác sỹ y học dự phòng.
- Chức danh y sỹ đa khoa.
- Chức danh Điều dưỡng.
- Chức danh Kỹ thuật Y: Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật xét nghiệm y học.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành:

(Có danh sách kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Nội dung thực hành các chuyên khoa: Hồi sức cấp cứu, Ngoại khoa, Sản khoa, Nhi khoa và một số chuyên khoa khác được thực hiện tại Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương theo Hợp đồng số 254/HĐTH-BVBNĐ đã ký ngày 21/04/2025 giữa Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh và Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương (Có Hợp đồng đính kèm).

Ghi chú: Riêng phần chuyên khoa Nội sẽ thực hành tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh Hải Dương.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành.

- Chức danh bác sỹ: 07 học viên/năm, trong đó:
 - + *Bác sỹ y khoa: 05 học viên/năm.*
 - + *Bác sỹ y học dự phòng: 02 học viên/năm.*
- Chức danh y sỹ đa khoa: 05 học viên/năm.
- Chức danh điều dưỡng: 10 học viên/năm.
- Chức danh kỹ thuật y: 15 học viên/năm, trong đó:
 - + *Kỹ thuật hình ảnh y học: 05 học viên/năm.*
 - + *Kỹ thuật xét nghiệm y học: 10 học viên/năm.*

5. Chi phí hướng dẫn thực hành

- Đối với bác sỹ, cử nhân xét nghiệm: 500.000 đồng/tháng;
- Đối với cử nhân y: 800.000 đồng/tháng.
- Các đối tượng khác: 400.000 đồng/tháng.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố :

- Danh sách người hướng dẫn thực hành.
- Nội dung thực hành.
- Hợp đồng trách nhiệm giữa Bệnh viện và Trung tâm y tế TP. Hải Dương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các khoa, phòng;
- Đăng Website BV;
- Lưu: VT, KH-CĐT.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Tăng Văn Nam



DANH SÁCH
CÁN BỘ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Kèm theo Bản công bố số: 282/BCB-BVBND, ngày 29 tháng 04 năm 2025 Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh Hải Dương)

STT	Họ và Tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN và QĐBSHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành	Ghi chú
I HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BÁC SỸ Y KHOA, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG, Y SỸ ĐA KHOA							
1.	1.	Tăng Văn Nam	Thạc sỹ. Bs	000299/HD-CCHN	12/7/2012	Khám chữa bệnh nội khoa, siêu âm	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế
2.	2.	Vũ Tiến Vượng	Bác sỹ CKI	004295/HD-CCHN	10/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, truyền nhiễm	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế
3.	3.	Nguyễn Văn Thọ	Bác sỹ CKI	0006537/HD-CCHN	21/11/2016	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng theo phụ lục VII của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế
				394/QĐ-SYT	26/7/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế
4.	4.	Lê Thị Hoa	Bác sỹ	Số 188/QĐ-SYT	20/3/2019	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám chữa bệnh nội khoa, nhi khoa theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế
				003070/HD-CCHN	24/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	
5.	5.	Vũ Tiến Phương	Bác sỹ CKI	0000780/HD-CCHN	17/1/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế



STT		Họ và Tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN và QĐBSHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành	Ghi chú
6.	6.	Trần Phương Nam	Bác sỹ CKI	004283/HD-CCHN	10/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, truyền nhiễm	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
7.	7.	Vũ Thị Thanh Huyền	Bác sỹ	004290/HD-CCHN	10/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, truyền nhiễm	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
8.	8.	Phạm Thanh Bình	Thạc sỹ, Bs	004309/HD-CCHN	10/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, truyền nhiễm	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
9.	9.	Vũ Đức Quý	Bác sỹ CKI	011696/HD-CCHN	04/4/2016	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
10.	10.	Phạm Văn Phương	Bác sỹ y học dự phòng	000661/HD-CCHN	03/03/2022	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng theo phụ lục VII của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
II		HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG						
11.	1.	Nguyễn Thị Phương	Cử nhân điều dưỡng	004286/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
12.	2.	Phạm Thị Thập	Cử nhân điều dưỡng	007570/HD-CCHN	20/11/2015	Điều dưỡng chăm sóc người bệnh	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
13.	3.	Nguyễn Đình Thành	Cử nhân điều dưỡng	004310/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
14.	4.	Đinh Thị Phương	Cử nhân điều dưỡng	007571/HD-CCHN	20/11/2015	Điều dưỡng chăm sóc người bệnh	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	

STT		Họ và Tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN và QĐBSHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành	Ghi chú
15.	5.	Lê Thị Minh Vương	Cử nhân điều dưỡng	'031602/HNO-CCHN	12/9/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
16.	6.	Nhữ Thị Nhiên	Cử nhân điều dưỡng	004289/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
17.	7.	Hà Thị Nhung	Cử nhân điều dưỡng	004297/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
18.	8.	Trịnh Thu Hà	Cử nhân điều dưỡng	007575/HD-CCHN	20/11/2015	Điều dưỡng chăm sóc người bệnh	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
19.	9.	Lê Văn Công	Cử nhân điều dưỡng	004294/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
20.	10.	Đinh Thị Hiền	Cử nhân điều dưỡng	004292/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
21.	11.	Nguyễn Thị Hiền	Cử nhân điều dưỡng	004288/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
22.	12.	Phạm Văn Tiến	Cử nhân điều dưỡng	0007005/HD-CCHN	10/04/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cử nhân điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
23.	13.	Dương Thị Tuyết	Cử nhân điều dưỡng	0007114/HD-CCHN	23/6/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cử nhân điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	

STT		Họ và Tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN và QĐBSHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành	Ghi chú
24.	14.	Phạm Thị Liên	Cử nhân điều dưỡng	002847/HD-CCHN	02/10/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
25.	15.	Phạm Thị Phương Quỳnh	Cử nhân điều dưỡng	009971/HD-CCHN	18/6/2021	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cử nhân điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
26.	16.	Vũ Thị Thoàng	Cử nhân điều dưỡng	010104/HD-CCHN	28/9/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
27.	17.	Nguyễn Thị Nụ	Cao đẳng điều dưỡng	005660/HY-CCHN	31/12/2020	Thực hiện theo phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
28.	18.	Lê Quang Vũ		0007013/HD-CCHN	10/4/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân theo phụ lục XII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
III		HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC						
29.	1.	Nguyễn Kim Diễm	Bác sỹ CKI chẩn đoán hình ảnh	004299/HD-CCHN	10/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, chẩn đoán hình ảnh	Khám chữa bệnh hệ nội nhi, chẩn đoán hình ảnh theo phụ lục IX của Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
30.	2.	Lương Thế Huy	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	0006325/HD-CCHN	06/12/2017	Thực hiện kỹ thuật X-quang	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	

STT		Họ và Tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN và QĐBSHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành	Ghi chú
31.	3.	Tăng Văn Vực	Kỹ thuật viên	004298/HD-CCHN	10/10/2014	Thực hiện các kỹ thuật X quang	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
IV HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC								
32.	1.	Nguyễn Xuân Mạnh	CK1 Xét nghiệm	0005602/HD-CCHN	27/9/2016	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
33.	2.	Bùi Thị Hồng	Cử nhân đại học xét nghiệm	004291/HD-CCHN	28/10/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
34.	3.	Hoàng Thị Soạn	Cử nhân đại học xét nghiệm	004195/HD-CCHN	18/5/2015	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
35.	4.	Nguyễn Thị Dương	Cử nhân đại học xét nghiệm	007574/HD-CCHN	20/11/2015	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
36.	5.	Trần Thị Thu Hà	Cử nhân đại học xét nghiệm	004005/HD-CCHN	30/7/2015	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	
37.	6.	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Kỹ thuật viên xét nghiệm	009173/HD-CCHN	20/7/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của KTV hình ảnh y học theo phụ lục XIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ y tế	

Số: 254/HĐTH-BVBNĐ

Hải Dương, ngày 21 tháng 04 năm 2025

HỢP ĐỒNG
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

*Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
Căn Cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên:*

Hôm nay, ngày 21 tháng 04 năm 2025 tại Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương, chúng tôi gồm:

BÊN A: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Địa chỉ: Số 71, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.893.596
- Tài khoản: 3716.2.1040352 tại Kho bạc nhà nước khu vực V.
- Mã số thuế: 0800019810
- Đại diện: **Ông Nguyễn Đăng Hòa**
- Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TỈNH HẢI DƯƠNG

- Địa chỉ : Số 241 Nguyễn Lương Bằng - phường Thanh Bình - thành phố Hải Dương - Hải Dương.
- Điện thoại số: 0220.3896576
- Tài khoản số: 3716.2.1066900 tại Kho bạc nhà nước khu vực V.
- Mã số thuế: 0800013079
- Đại diện: **Ông Nguyễn Văn Tường**
- Chức vụ: Giám đốc

Sau khi thỏa thuận, hai bên đã thống nhất ký kết Hợp đồng về thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh

1. Đối tượng thực hành: Bác sỹ, Điều dưỡng, Kỹ thuật y.



2. Số lượng người thực hành: Tùy theo từng đợt thực hành và theo từng ngành đào tạo (*Theo Hợp đồng thực hành chi tiết từng năm nếu có*).

3. Người hướng dẫn thực hành: Người hướng dẫn của cơ sở thực hành: Tùy theo từng năm, từng chuyên ngành, từng đối tượng thực hành theo trong hợp đồng thực hành chi tiết từng năm.

4. Nội dung chuyên môn thực hành: kiến tập, thực hành lâm sàng thuộc chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, Ngoại khoa, Sản khoa, Nhi khoa và các chuyên khoa khác (*nếu có*).

5. Thời gian thực hành:

5.1. Đối tượng là bác sỹ

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo các chuyên khoa: khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Nhi - Truyền nhiễm; Khoa CSSKSS & Phụ sản; Khoa YHCT- PHCN; Khoa liên chuyên khoa RHM - Mắt - TMH (trừ Nội khoa) theo chương trình thực hành của Bên A quy định và đảm bảo tổng thời gian thực hành là 9 tháng theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ (*riêng Chuyên khoa Nội khoa thực hành tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh Hải Dương là 2 tháng*).

+ Thực hành về Hồi sức cấp cứu: thời gian là 03 tháng.

5.2. Đối tượng là Điều dưỡng, Kỹ thuật y:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo các chuyên khoa: khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Nhi - Truyền nhiễm; Khoa CSSKSS & Phụ sản; Khoa YHCT- PHCN; Khoa liên chuyên khoa RHM - Mắt - TMH (trừ Nội khoa) theo chương trình thực hành của Bên A quy định và đảm bảo tổng thời gian thực hành là 5 tháng theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ (*riêng Chuyên khoa Nội khoa thực hành tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh Hải Dương là 1 tháng*).

+ Hồi sức cấp cứu: Thực hành 01 tháng.

6. Địa điểm thực hành: Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương.

7. Chi phí thực hành: Theo số lượng người thực hành cụ thể và theo Bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 96/BCB-TTYT ngày 22 tháng 4 năm 2024. (*Chi phí thực hành thay đổi theo bản công bố của Trung tâm*)

8. Thời hạn của Hợp đồng đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh: 01 năm.

9. Tên cơ sở thực hành: Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương.

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành

1. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Chỉ đạo người thực hành chấp hành nội quy, quy chế chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

b) Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng thực hành.

c) Thanh toán kinh phí thực hành đầy đủ theo thỏa thuận với Bên A.

d) Cung cấp cho bên A bộ hồ sơ gồm: Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn, Bản sao hợp lệ căn cước công dân, công văn và quyết định của đối tượng thực hành kèm theo, giấy xác nhận thực hành chuyên khoa Nội (nếu đã thực hành tại Bệnh viện Nhiệt đới tỉnh Hải Dương).

e) Chịu trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với người hướng dẫn thực hành của cơ sở mình tham gia hướng dẫn thực hành và hoạt động chuyên môn tại cơ sở thực hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ hết hiệu lực khi kết thúc thời gian thực hành và các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng.

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Tòa án để giải quyết.

3. Hợp đồng này gồm có 04 trang và làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ hai bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐĂNG HÒA

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN TƯỜNG

2. Thời hạn thanh toán: Thanh toán cho bên A theo quý.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:

a) Bố trí người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng khi sắp xếp được lịch hướng dẫn.

b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu người thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

c) Thu phí thực hành theo thỏa thuận với Bên B theo quy định.

2. Bên A có nghĩa vụ:

a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

b) Bảo đảm hướng dẫn thực hành đúng nội dung chuyên môn thực hành, tiến độ thực hành đã được thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành.

c) Bảo đảm quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật.

d) Cung cấp các phương tiện, thiết bị bảo hộ trong quá trình thực hành.

e) Xác nhận quá trình thực hành theo đúng mẫu quy định tại Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

f) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:

Được đưa người thực hành của cơ sở mình đến cơ sở hướng dẫn thực hành hoặc tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp theo thỏa thuận trong hợp đồng.

a) Người thực hành được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

b) Người thực hành được cung cấp các phương tiện, thiết bị bảo hộ trong quá trình thực hành (nếu có).

c) Người thực hành được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật (nếu có).

d) Người thực hành được cấp giấy xác nhận quá trình thực hành.

đ) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở thực hành.

e) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng (nếu có).



NỘI DUNG THỰC HÀNH CỤ THỂ

(Kèm theo Bản công bố số: 282/BCB-BVBND, ngày 29/4/2025 của
Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương)

I. MỤC ĐÍCH

Trang bị kiến thức, kỹ năng lâm sàng, cận lâm sàng, rèn luyện tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Là người tốt nghiệp thuộc khối ngành sức khỏe bao gồm: Bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật y,...
- Là cán bộ viên chức phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe trong và ngoài đơn vị có nhu cầu thực hành.

III. NỘI DUNG THỰC HÀNH VÀ THỜI GIAN

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở các kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho các bác sỹ, y sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng; Căn cứ theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế và theo phân tuyến kỹ thuật được phê duyệt của Sở Y tế đối với Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Thời gian này được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

1. Đối với chức danh bác sỹ

Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới và Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương, trong đó thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng, thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

Nội dung cụ thể:

- Đối với chức danh bác sỹ y khoa: Thực hành theo Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế “Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề y khoa”;

- Đối với chức danh bác sỹ y học dự phòng: Thực hành theo Phụ lục số VII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế “Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề y học dự phòng”.



2. Đối với chức danh Y sỹ đa khoa

Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới và Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương, trong đó thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng, thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

Nội dung cụ thể: Thực hành theo Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế “Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa”.

3. Đối với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y

Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới và Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương, trong đó thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng, thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

Nội dung cụ thể:

- Đối với chức danh điều dưỡng: Thực hành theo Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế “Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh điều dưỡng”.

- Đối với chức danh kỹ thuật y: Thực hành theo Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế “Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh kỹ thuật y”.

GHI CHÚ:

- Nội dung thực hành các chuyên khoa: Hồi sức cấp cứu, Ngoại khoa, Sản khoa, Nhi khoa và một số chuyên khoa khác sẽ được thực hiện tại Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương theo Hợp đồng số 254/HĐTH-BVBNĐ đã ký ngày 21/04/2025 giữa Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh và Trung tâm Y tế Thành phố Hải Dương.

- Riêng phần chuyên khoa Nội sẽ thực hành tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh Hải Dương.

IV. YÊU CẦU

1. Đối với cơ sở hướng dẫn thực hành

- Đảm bảo đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp đáp ứng nhu cầu người thực hành

- Phân công người hướng dẫn thực hành có chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành; có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành; có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.

- Sau khi người thực hành hoàn thành quá trình thực hành, thực hiện cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành” cho người thực hành theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định.

2. Đối với người hướng dẫn thực hành

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của lãnh đạo đơn vị.
- Lập kế hoạch, xây dựng và chuẩn bị các tài liệu liên quan đến nội dung hướng dẫn thực hành.
- Trực tiếp hướng dẫn người thực hành, đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành.
- Thực hiện đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành theo từng nội dung quy định (về thời gian thực hành, năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp,...). Đánh giá, nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thành từng nội dung thực hành.

3. Đối với người thực hành

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu kết quả thực hành trước đó.

Trên đây là nội dung thực hành cụ thể cho các đối tượng có nhu cầu thực hành tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương./.



Hải Dương, ngày 07 tháng 5 năm 2025

DANH SÁCH

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh**

STT	Tên cơ sở KBCB	Địa chỉ	Người phụ trách chuyên môn kỹ thuật	Mã hồ sơ	Ngày tiếp nhận TTHC	Hồ sơ công bố công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành			
						Bản công bố	Hợp đồng hợp tác	Danh sách người hướng dẫn thực hành	Nội dung thực hành
1	BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI TỈNH HẢI DƯƠNG	Số 241 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	ThS.BS. Tăng Văn Nam	H23.16- 250506-0014	06/5/2025	x	x	x	x

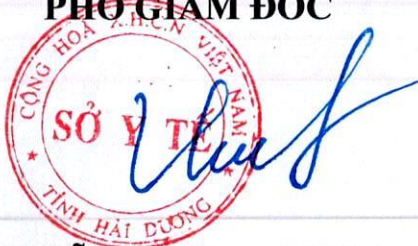
Ghi chú: Hồ sơ công bố công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành gửi kèm./.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Vũ Thị Mai Lan

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Trung Chính